TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-PT
Ngày: 17 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Thẩm phán: Ông Võ Bá Lưu và bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Xuân H, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1997 tại: tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Số nhà A, ngõ E đường V, tổ dân phố I, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ sữa chữa ô tô; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H1 và con bà Hoàng Thị H2; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2022 cho đến ngày 10/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- Vụ án có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 35 phút, ngày 02 tháng 9 năm 2022, tại phòng 106 quán K do Võ Xuân T là người được ủy quyền quản lý thuộc tổ dân phố B, phường Đ, thành phố Đ. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh phối hợp với các

đơn vị nghiệp vụ Công an tỉnh Q kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Xuân H và Bùi Yến P đang có hành vi tổ chức sử dụng và sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức T1. Thu giữ tại phòng 106 gồm: 01 dĩa sứ màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể chưa sử dụng hết và một số dụng cụ liên quan đến việc sử dụng ma túy. Tiến hành kiểm tra bên trong túi xách của Bùi Yến P, thu giữ 01 túi ni lon bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể, P khai nhận là ma túy loại Ketamine.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi ăn uống cùng nhau, Nguyễn Xuân H và Nguyễn Đức T1 đến quán K thuê phòng 106 để hát karaoke. Sau đó H rủ T1 sử dụng ma túy, H liên lạc với Bùi Yến P đến để phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy và nhờ P mua giúp 01 chỉ ma túy loại Ketamine và 02 viên ma túy dạng kẹo đến để cả nhóm cùng sử dụng. P sử dụng tài khoản zalo tên "Miu Nữ" liên lạc với một tài khoản zalo tên Trinh N" để mua 01 chỉ ma túy và 02 viên ma túy dạng kẹo với giá 2.100.000 đồng. P gửi cho H tài khoản ngân hàng V số 1029663456 mang tên Mai Văn M mà trước đó zalo Trinh N" đã gửi cho P. H đã chuyển trả số tiền 2.100.000 đồng vào tài khoản này. Khi P vào phòng 106 đã có loa đèn, dĩa sứ, thẻ nhựa đã có sẵn tại phòng hát từ trước, P hỏi H có cần gọi thêm nhân viên phục vụ không thì H trả lời có. P liên lạc vào tài khoản zalo Hằng P1" của Phan Thị H3 rủ H3 đi phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy thì H3 đồng ý. Một lúc sau, có một thanh niên không rõ lý lịch đi vào phòng 106 giao ma túy rồi bỏ đi. P lấy số ma túy để lên dĩa sứ, lúc này H3 vào phòng, P trực tiếp chia ma túy dạng "Kẹo" cùng H và T1 sử dụng. Sau đó, P lấy bật lửa hơ nóng phần đáy dĩa sứ màu trắng, đổ số ma túy loại Ketamine ra dĩa, dùng thẻ nhựa cán mịn và chia nhỏ số ma túy thành các đường rồi tiếp tục lấy một tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng bằng polyme cuốn thành một ống hút hình trụ làm công cụ để hít ma túy loại Ketamine rồi cùng H và T1 thay nhau sử dụng. Quá trình H và P chuẩn bị các công cụ, dụng cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyễn Đức T1 hát karaoke, được một lúc thì được P đưa ma túy sử dụng. H3 không sử dụng ma túy ngồi trong phòng được khoảng 10 phút thì rời đi. Trong lúc cả 03 người đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Về nguồn gốc loa đèn, dĩa sứ, bật lửa có tại phòng hát, quá trình điều tra xác định là các vật chứng do quán karaoke chuẩn bị cho khách hát karaoke, dĩa sứ là để hoa quả, bật lửa để khách hút thuốc và loa đèn để phát nhạc.

Tại Bản kết luận giám định số 1037/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,243gam (thu từ túi xách của P).

- Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,334 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 12/KL-KTHS ngày 21/12/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: Các tờ tiền cần giám định ký hiệu từ A1 đến A21 là tiền thật.

Bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSĐH-MT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố Nguyễn Xuân H và Bùi Yến P về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 35/2023/HS-ST ngày 17/4/2023, Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H và Bùi Yến P phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2022 đến ngày 10/01/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Yến P 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/9/2022. Quyết định tạm giam bị cáo Bùi Yến P 45 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm (17/4/2023) để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Toà án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 28/4/2023, bị cáo Nguyễn Xuân H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được nhận lại chiếc điện thoại di động. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin rút lại kháng cáo về xin nhận lại chiếc điện thoại di động.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới đã xét xử bị cáo Nguyễn Xuân H và Bùi Yến P về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo H là người trưởng thành, có việc làm ổn định, có trình độ nhận thức việc mua bán, tàng trữ, sử dụng và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thoả mãn nhu cầu, bị cáo đã cù rủ Nguyễn Đức T1 cùng sử dụng ma túy, được T1 đồng ý bị cáo H liên hệ với Bùi Yến P để mua ma túy và sau khi P đưa ma túy đến phòng hát karaoke, cả bị cáo cùng với T1 và P đang sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp, xuất trình được tình tiết giảm nhẹ gì mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với kháng cáo của bị cáo xin được nhận lại chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin rút lại kháng cáo, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu xin lại chiếc điện thoại di động của bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt đối với bị cáo H,

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2022 đến ngày 10/01/2023.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu xin lại chiếc điện thoại di động của bị cáo Nguyễn Xuân H.

- Phần tịch thu sung quỹ chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh đen, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Xuân H có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17/7/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 17/7/2023./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Công an TP Đồng Hới;
- Phòng HSNVCS Công an QB;
- Vụ GĐKT I -TANDTC;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Tòa HS, VP.